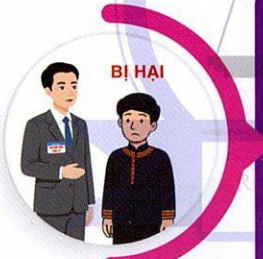
Các hình thức trợ giúp pháp lý cho người dân tộc thiểu số trong vụ việc mua bán người

Theo quy định tại các Điều 27, Điều 31, Điều 32, Điều 33 Luật Trợ giúp pháp lý, hình thức trợ giúp pháp lý bao gồm:



Tư vấn pháp luật:

Được người thực hiện trợ giúp pháp lý hướng dẫn, đưa ra ý kiến, giúp soạn thảo văn bản liên quan đến tranh chấp, khiếu nại, vướng mắc pháp luật; hướng dẫn giúp các bên hòa giải, thương lượng, thống nhất hướng giải quyết vụ việc mua bán người.



Tham gia tố tụng:

Được Trợ giúp viên pháp lý, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý bảo chữa hoặc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người dân tộc thiểu số trước các cơ quan tiến hành tố tụng như: Cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án trong các vụ việc mua bán người.



Đại diện ngoài tố tụng:

Được Trợ giúp viên pháp lý, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý đại diện trước các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người dân tộc thiểu số trong các vụ việc mua bán người.

Hồ sơ yêu cầu trợ giúp pháp lý

Khi yêu cầu trợ giúp pháp lý, người dân tộc thiểu số là nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, trẻ em đi cùng họ cần nộp hồ sơ bao gồm:

- Đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý *(theo mẫu được cung cấp tại các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý hoặc khai thác tại Cổng dịch vụ công quốc gia, thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý - mã 2.000829);*
- Giấy tờ chứng minh là người thuộc diện được trợ giúp pháp lý *(như giấy xác nhận là nạn nhân bị mua bán…);*
- Các giấy tờ, tài liệu có liên quan đến vụ việc trợ giúp pháp lý mua bán người.

(Điều 30 Luật Trợ giúp pháp lý)

THÔNG TIN LIÊN HỆ YÊU CẦU TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ TRONG VỤ VIỆC MUA BÁN NGƯỜI

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật tham gia trợ giúp pháp lý

Địa chỉ các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý nêu trên được công bố công khai tại:

- **Cổng Pháp luật quốc gia**
  https://phapluat.gov.vn/
- **Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp**
  https://dstrogiupphaply.moj.gov.vn/all/searchOrganization
- **Trang Thông tin điện tử trợ giúp pháp lý Việt Nam**
  https://tgpl.moj.gov.vn/Pages/danh-ba-phap-ly.aspx
- **Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp**

Quý vị và các bạn có thể liên hệ các kênh sau đây để biết thêm thông tin về trợ giúp pháp lý:

ĐƯỜNG DÂY NÓNG VỀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

18001233
(Cước gọi miễn phí)

Tải ứng dụng điện thoại di động về trợ giúp pháp lý

Mã QR tải ứng dụng trên Android

Mã QR tải ứng dụng trên iOS

BỘ TƯ PHÁP | CHÍNH PHỦ NHẬT BẢN | QUỸ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI NHẬT BẢN | NGÂN HÀNG THẾ GIỚI

TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ TRONG VỤ VIỆC MUA BÁN NGƯỜI



Người dân tộc thiểu số được trợ giúp pháp lý miễn phí hay không?

Theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, người dân tộc thiểu số thuộc các trường hợp sau đây được trợ giúp pháp lý miễn phí:

- Người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;
- Người dân tộc thiểu số là người nghèo;
- Người dân tộc thiểu số là người có công với cách mạng;
- Người dân tộc thiểu số là trẻ em;
- Người dân tộc thiểu số từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị buộc tội, bị hại, người làm chứng, người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng, phạm nhân;
- Người dân tộc thiểu số là nạn nhân mua bán người, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân hoặc là người dưới 18 tuổi đi cùng;
- Người dân tộc thiểu số bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo;
- Người dân tộc thiểu số có khó khăn về tài chính thuộc các trường hợp sau: Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ; người khuyết tật; người cao tuổi; người nhiễm chất độc da cam; nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình; người nhiễm HIV.

  Điều kiện khó khăn về tài chính của người được trợ giúp pháp lý là người thuộc hộ cận nghèo hoặc là người đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật.

Nhận diện nạn nhân mua bán người



Theo Luật Phòng, chống mua bán người:

- ***Mua bán người*** là hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp, chuyển giao hoặc tiếp nhận người nhằm mục đích nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác, bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể người hoặc nhằm mục đích vô nhân đạo khác bằng cách dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác.

  Hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp, chuyển giao hoặc tiếp nhận người dưới 18 tuổi nhằm mục đích nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể người hoặc nhằm mục đích vô nhân đạo khác cũng được coi là mua bán người ngay cả khi không dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác.

- ***Nạn nhân mua bán người*** là người bị xâm hại bởi hành vi mua bán người quy định tại Luật Phòng, chống mua bán người và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

- ***Người đang trong quá trình xác định là nạn nhân*** là người có dấu hiệu bị xâm hại bởi hành vi mua bán người quy định tại Luật Phòng, chống mua bán người và đang được cơ quan có thẩm quyền tiến hành xác minh.

(Điều 2)

Quyền của nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân

- Đề nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền áp dụng các biện pháp bảo vệ mình, người thân thích của mình theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người khi bị xâm hại, bị đe dọa xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp khác có liên quan đến phòng, chống mua bán người;
- Được thông tin về quyền, lợi ích hợp pháp của mình và các biện pháp phòng ngừa mua bán người;
- Được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người hoặc từ chối nhận hỗ trợ;
- Được bảo vệ bí mật thông tin, dữ liệu về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, nơi cư trú, nơi làm việc và thông tin khác theo quy định của pháp luật;
- Được cơ quan, người có thẩm quyền cấp giấy tờ, tài liệu xác nhận nạn nhân;
- Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;
- Được từ chối áp dụng biện pháp bảo vệ;
- Quyền khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

(Điều 6 Luật Phòng, chống mua bán người)

